TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/DS - ST
Ngày 27 - 9 - 2022
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

"NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC"

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Khương Đặng Khánh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Trường Giang

Bà Nguyễn Thị Hà

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thu Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 20322, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 37/2022/TLST - DS ngày 18 tháng 5 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2022/QĐXXST - DS ngày 31 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:*Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank); Địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành - Chức vụ: Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Thành Hùng - chức vụ: Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc (Theo quyết định ủy quyền số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank)). Người được ủy quyền lại: ông Trần Chí Thành - chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện Sông Lô, Vĩnh Phúc, địa chỉ: tổ dân phố Then, thị trấn Tam Sơn, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (Theo Quyết định số 72/QĐ-NHNo.SLVP ngày 17/01/2022). Ông Thành có mặt

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979; Địa chỉ: thôn Ng, xã Nh, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc. (vắng mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lưu Thị H, sinh năm 1986; Địa chỉ: thôn Ng, xã Nh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo ông Trần Chí Thành là đại điện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Ngày 02/11/2012 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Sông Lô Vĩnh Phúc cùng ông Nguyễn Văn M ký kết Hợp đồng tín dụng số 2805-LAV-201204288 (Số 01) với số tiền vay: 110.000.000 đ (Một trăm mười triệu đồng), thời hạn vay 12 tháng kể từ ngày 02/11/2012, mục đích vay: chăn nuôi bò, lợn, chi phí thức ăn chăn nuôi. Theo thỏa thuận tại hợp đồng giữa hai bên thì lãi suất là 14 %/năm. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Nhà và đất ở tại thửa đất số: 373, tờ bản đồ số: 09, có địa chỉ: KV Xóm Mánh, thôn Ngọc Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB515988 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00891/QSDĐ/số: 179/QĐ-UBND"H" do UBND huyện Sông Lô, Vĩnh phúc cấp ngày 18/3/2011, mang tên ông Nguyễn Văn M. Tài sản này đã được thế chấp để bảo đảm cho khoản vay nêu trên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2805180384241/HĐTC/2012 ngày 02/11/2012. Quá trình thực hiện hợp, anh Nguyễn Văn M vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 03/4/2013 và khoản vay bị chuyển toàn bộ sang quá hạn. Agribank Chi nhánh huyện Sông Lô Vĩnh Phúc đã nhiều lần làm việc trực tiếp và có văn bản yêu cầu anh Nguyễn Văn M thực hiện nghĩa vụ trả nợ nêu trên theo Hợp đồng tín dụng số 2805-LAV-201204288 ngày 02/11/2012. Tuy nhiên, tính đến nay, anh Nguyễn Văn M vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc, nợ lãi cho Agribank, liên tiếp vi phạm nghĩa vụ đã cam kết với Agribank, cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank gây khó khăn lớn cho công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng tính đến hết ngày 27/9/2019 tổng số tiền là: 156.246.042 đồng trong đó nợ gốc là 109.850.000 đồng, nợ lãi là 46.396.042 đồng. Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 28/9/2022 cho đến khi thanh toán xong. Nếu anh M và chị H không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ. Trường hợp xử lý hết các tài sản bảo đảm nói trên vẫn không đủ để trả nợ thì anh M và chị H phải có trách nhiệm thanh toán số nợ còn lại.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn M và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị H vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng từ khi thụ lý

vụ án cho đến thời điểm xét xử sơ thẩm. Tòa án đã tiến hành xác minh sự vắng mặt của anh M và chị H tại đăng ký hộ khẩu thường trú là Uỷ ban nhân dân xã Nh và thực hiện việc thông báo nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng đối với anh M và chị H. Đồng thời Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng cho anh M và chị H theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét xử cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H phải thanh toán cho Agri banhk tổng số tiền tính đến hết ngày 27/9/2022 là 156.246.042 đồng và kể từ ngày xét xử sơ thẩm còn phải tiếp tục chịu lãi theo lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp không trả được nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật. Về án phí: Đề nghị giải quyết về phần án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H nhưng chị H và anh M vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh M chị Htheo quy định tại Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (sau đây viết tắt là Agribank) là Doanh nghiệp hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do phòng đăng ký kinh doanh Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố thành phố Hà Nội cấp, được thực hiện các hoạt động trung gian tiền tệ (Kinh doanh ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ…) theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Ngày 02/11/2012 giữa Agribank và anh Nguyễn Văn M đã ký kết Hợp đồng tín dụng số: số 2805-LAV-201204288 (số 01) về việc Agribank cho anh M vay số tiền 110.000.000 đ (một trăm mười triệu đồng), với mục đích chăn nuôi bò, lợn, chi phí thức ăn chăn nuôi. Do anh M vi phạm nghĩa vụ trả nợ với ngân hàng nên ngân hàng khởi kiện

yêu cầu anh M trả nợ theo thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng ngày 02/11/2012. Vì vậy, quan hệ pháp luật trong vụ án là tranh chấp Hợp đồng vay tài sản trong lĩnh vực tín dụng.

[4] Về nội dung vụ án: Ngày 02/11/2012 anh Nguyễn Văn M đã ký hợp đồng số: 2805-LAV-201204288 với Agribank để vay số tiền gốc là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng); lãi suất là 14 %/năm, thời hạn cho vay là 12 tháng, mục đích vay chăn nuôi bò, lợn, chi phí thức ăn chăn nuôi. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, anh M đã nhận đủ tiền vay. Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Nhà và đất ở tại thửa đất số: 373, tờ bản đồ số: 09, có địa chỉ: KV Xóm Mánh, thôn Ngọc Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB515988 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00891/QSDĐ/số: 179/QĐ-UBND"H" do UBND huyện Sông Lô, Vĩnh phúc cấp ngày 18/3/2011, mang tên ông Nguyễn Văn M. Tài sản này đã được thế chấp để bảo đảm cho khoản vay nêu trên theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2805180384241/HĐTC/2012 ngày 02/11/2012. Quá trình thực hiện hợp, anh Nguyễn Văn M vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ ngày 03/4/2013 và khoản vay bị chuyển toàn bộ sang quá hạn.

Về lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 2805-LAV-201204288 ngày 02/11/2011. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010. *"2. Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật"*. Do đó, lãi suất mà hai bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số: 2805-LAV-201204288 ngày 02/11/2011 là phù hợp quy định pháp luật.

Hiện nay anh M và chị H đang tồn tại quan hệ hôn nhân hợp pháp. Thời điểm anh M vay tiền Ngân hàng là để phát triển, tạo lập kinh tế chung của gia đình. Do vậy căn cứ Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình xác định nghĩa vụ trả nợ nêu trên là nghĩa vụ liên đới của vợ chồng anh M và chị H.

Như vậy có căn cứ xác định anh Nguyễn Văn M và chị Nguyễn Thị H phải có trách nhiệm trả cho ngân hàng tính đến hết ngày 27/9/2019 tổng số tiền là: 156.246.042 đồng trong đó nợ gốc là 109.850.000 đồng, nợ lãi là 46.396.042 đồng. Tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 28/9/2022 cho đến khi thanh toán xong. Nếu anh M và chị H không trả hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền đề nghị xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ.

[5] Về chi phí tố tụng: Ngân hàng tự nguyện chịu chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và thông báo nhắn tin nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho nguyên

đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bị đơn anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H phải chịu tương ứng với số tiền phải trả là 156.246.042 đồng x 5% = 7.812.302 đồng (bảy triệu tám trăm mười hai nghìn đồng đã làm tròn).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 471; Điều 474 của Bộ luật dân sự, khoản 2 Điều 91; khoản 4 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 144; Điều 147; Điều 157, Điều 180; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.Buộc anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày 27/9/2022 là 156.246.042 đồng (một trăm năm mươi sáu triệu hai trăm bốn mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi hai đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 109.850.000 đồng (một trăm linh chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) và tiền lãi là 46.396.042 đồng (bốn mươi sáu triệu ba trăm chín mươi sáu nghìn không trăm bốn mươi hai đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Văn M và chị LưuThị H còn phải tiếp tục trả khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng 2805-LAV-201204288 ngày 02/11/2012 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về xử lý tài sản thế chấp: Nếu anh Nguyễn Văn M và chị Lưu Thị H không thanh toán trả đủ số tiền nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Sông Lô xử lý tài sản thế chấp theo quy định pháp luật để đảm bảo thi hành án. Tài sản thế chấp gồm: Nhà và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 373, tờ bản đồ số: 09, có địa chỉ: KV Xóm Mánh, thôn Ngọc Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BB515988 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 00891/QSDĐ/số: 179/QĐ-UBND”H” do UBND huyện Sông Lô, Vĩnh phúc cấp ngày 18/3/2011, mang tên ông Nguyễn Văn M.(có sơ đồ chi tiết kèm theo) . Tài sản này đã được thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 2805180384241/HĐTC/2012 ngày 02/11/2012. Trường hợp xử lý hết các tài sản bảo

đảm nói trên vẫn không đủ để trả nợ thì anh M và chị H phải có trách nhiệm thanh toán số nợ còn lại.

3.Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh NguyễnVăn M và chị Lưu Thị H phải chịu 7.812.302 đồng (bảy triệu tám trăm mười hai nghìn đồng đã làm tròn). Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại Ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0002434 ngày 16/5/2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

4. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân huyện Sông Lô;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán - Chủ toạ phiên Toà**

Khương Đặng Khánh Hằng